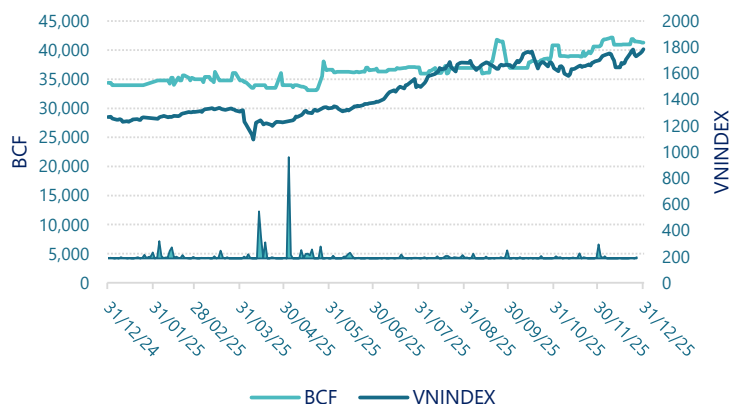


CTCP Thực phẩm Bích Chi (HNX: BCF)

Lịch sử giá



Thông tin giao dịch 31/12/2025

Giá hiện tại (VNĐ)	41,300
Cao nhất 52 tuần (VNĐ)	42,163
Thấp nhất 52 tuần (VNĐ)	33,107
SL cổ phiếu LH	37,964,770
KLGD BQ 20 phiên (CP)	925
% sở hữu nước ngoài	0.0%
Vốn điều lệ (tỷ VNĐ)	
Vốn hóa (tỷ VNĐ)	1,568
P/E	13.1
EPS	3,156

DT thuần

Q4/25

201

tỷ VNĐ

QoQ: ▼10.0 | -4.6%

YoY: ▲ 10.0 | 5.4%

LN sau thuế

Q4/25

23.2

tỷ VNĐ

QoQ: ▼13.7 | -37.2%

YoY: ▲ 3.80 | 19.5%

Tỷ suất lãi EBIT

2025

20.2%

+/- YoY: ▲ 2.8%

DT thuần

2025

784

tỷ VNĐ

YoY: ▲ 22.0 | 2.9%

LN sau thuế

2025

120

tỷ VNĐ

YoY: ▲ 17.0 | 16.0%

ROE

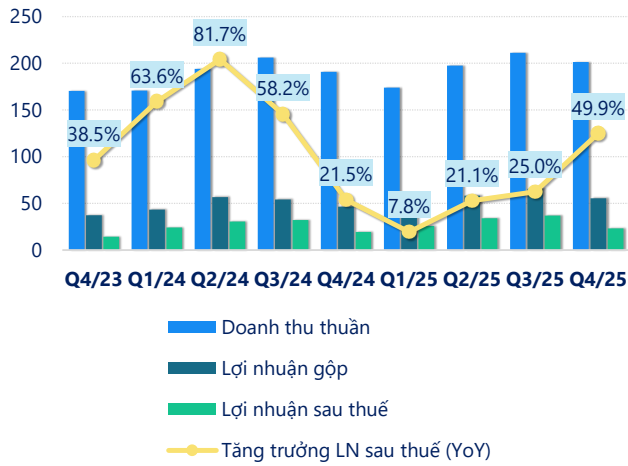
2025

28.6%

+/- YoY: ▲ 1.0%

tỷ VNĐ

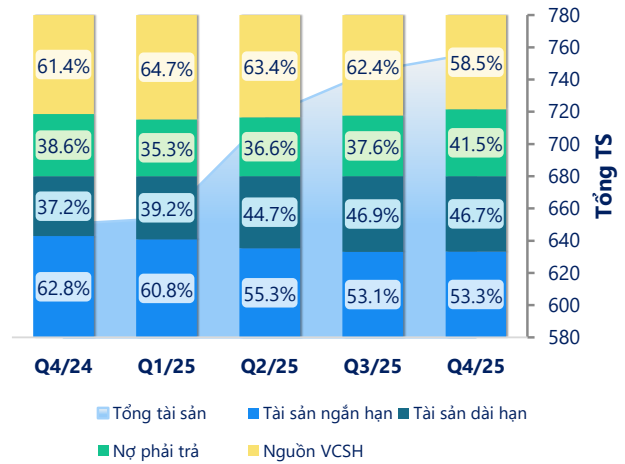
Kết quả kinh doanh



(Nguồn: fireant.vn)

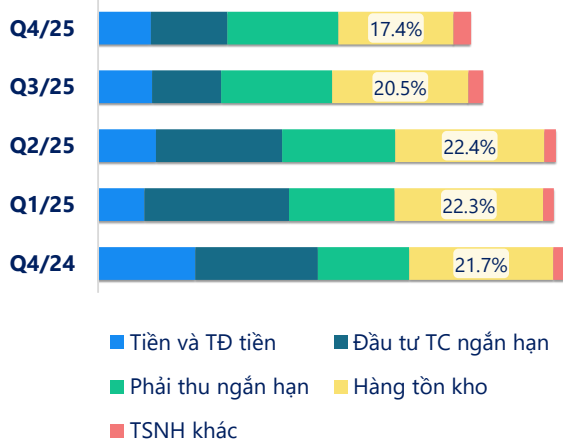
Cơ cấu Tổng tài sản

tỷ VNĐ



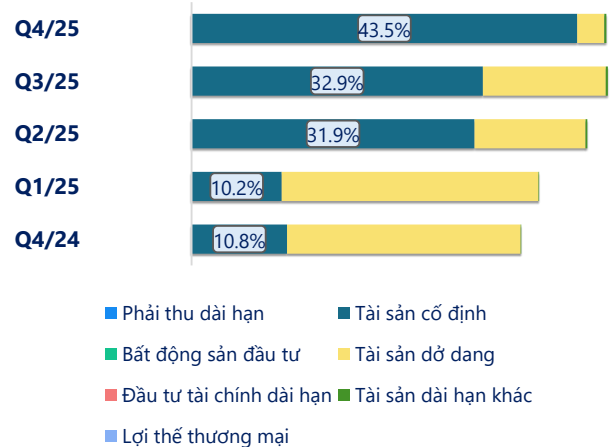
(Nguồn: fireant.vn)

Cơ cấu Tài sản ngắn hạn/Tổng TS



(Nguồn: fireant.vn)

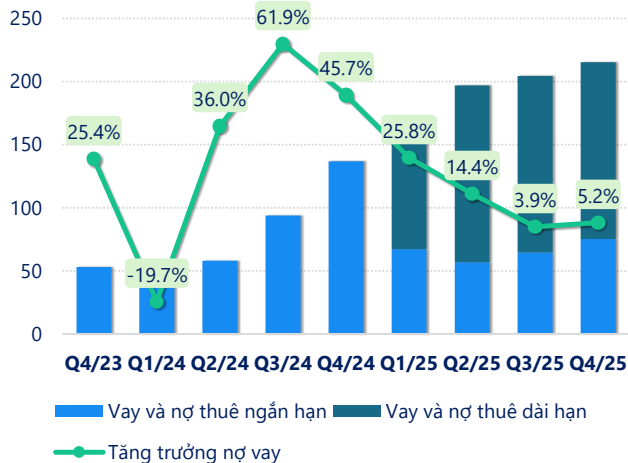
Cơ cấu Tài sản dài hạn/Tổng TS



(Nguồn: fireant.vn)

tỷ VNĐ

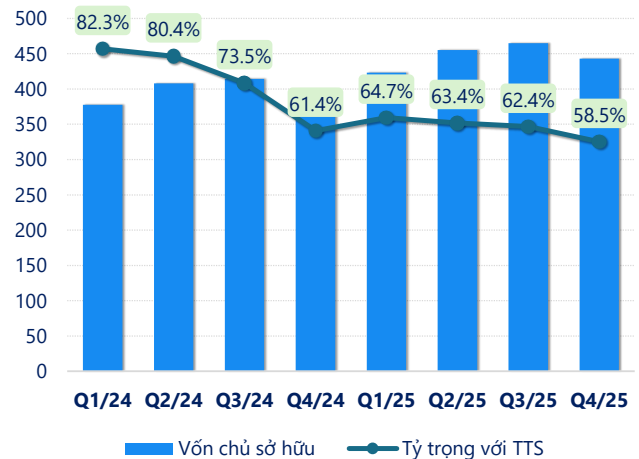
Nợ vay



(Nguồn: fireant.vn)

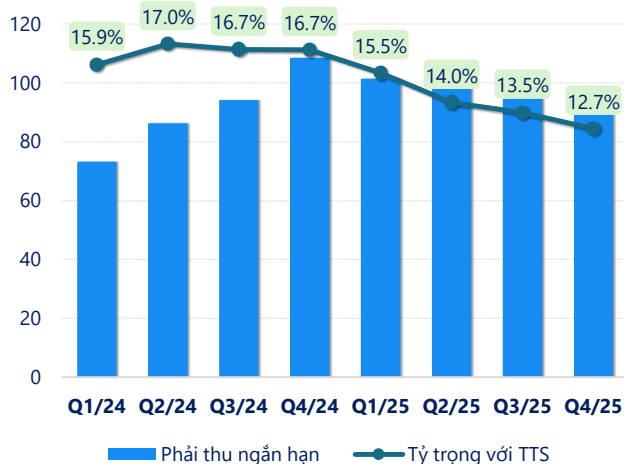
tỷ VNĐ

Vốn chủ sở hữu



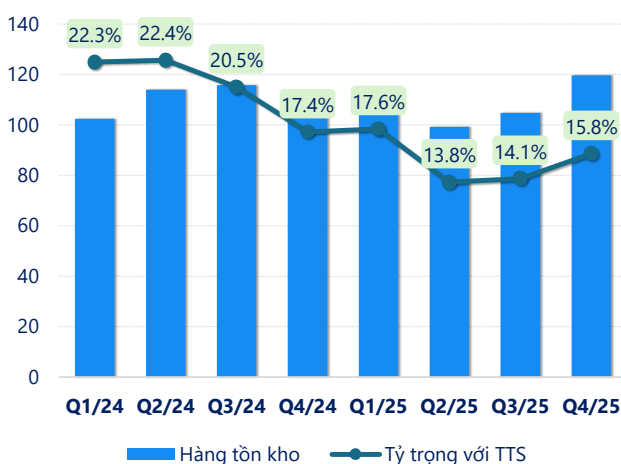
(Nguồn: fireant.vn)

tỷ VNĐ

Phải thu ngắn hạn


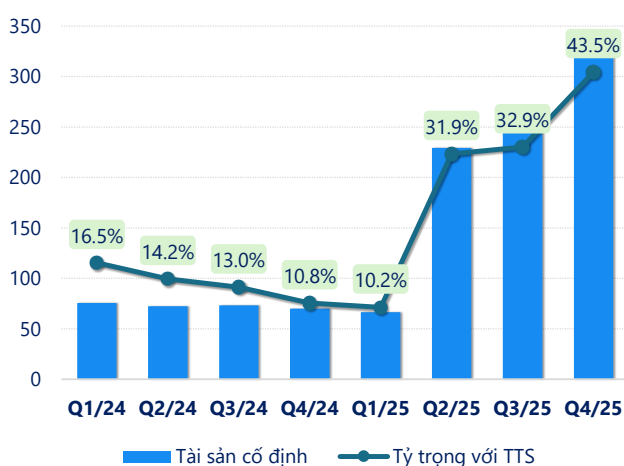
(Nguồn: fireant.vn)

tỷ VNĐ

Hàng tồn kho


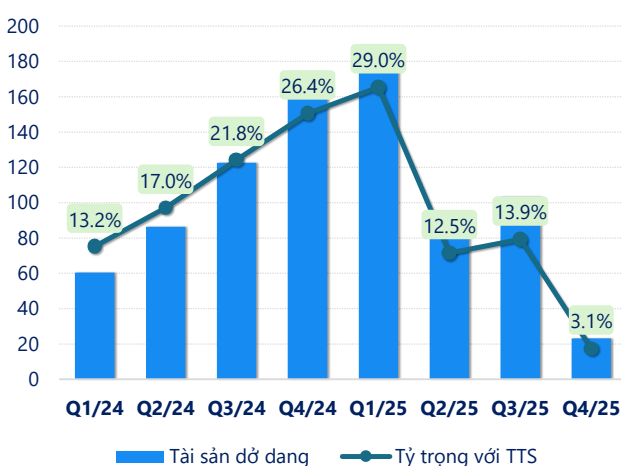
(Nguồn: fireant.vn)

tỷ VNĐ

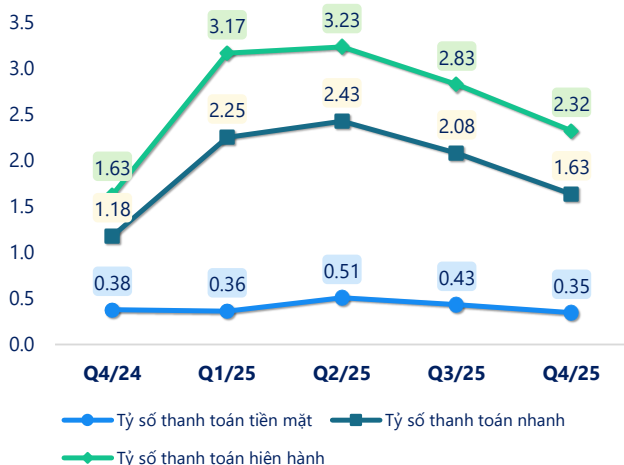
Tài sản cố định


(Nguồn: fireant.vn)

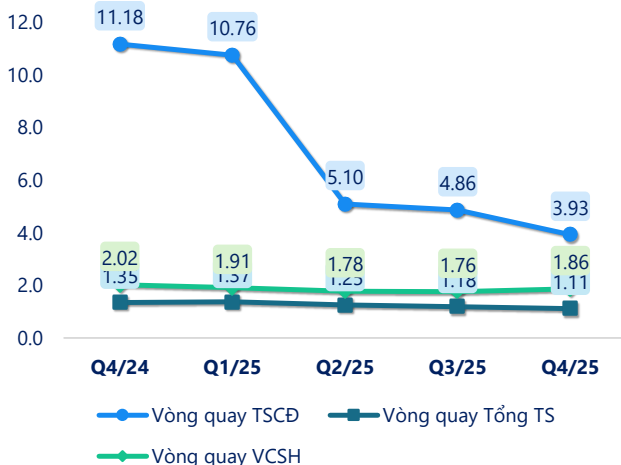
tỷ VNĐ

Tài sản dở dang


(Nguồn: fireant.vn)

Chỉ số thanh khoản


(Nguồn: fireant.vn)

Vòng quay tài sản


(Nguồn: fireant.vn)

CÂN ĐỐI KẾ TOÁN (tỷ VNĐ)	Q4/24	Q1/25	Q2/25	Q3/25	Q4/25
Tổng tài sản	650	654	718	745	757
Tài sản ngắn hạn	408	398	397	396	403
Tiền và tương đương tiền	94.9	45.4	62.4	60.6	60.0
Đầu tư tài chính ngắn hạn	74.9	117	117	109	106
Phải thu ngắn hạn	109	101	101	101	95.9
Hàng tồn kho	113	115	99.2	105	120
Tài sản ngắn hạn khác	17.1	19.0	18.6	21.4	21.9
Tài sản dài hạn	242	256	321	349	354
Phải thu dài hạn	0	0	0	0	0
Tài sản cố định	70.1	66.5	229	245	329
Bất động sản đầu tư	0	0	0	0	0
Tài sản dở dang	171	189	89.9	103	23.1
Đầu tư tài chính dài hạn	0	0	0	-0.55	-0.55
Tài sản dài hạn khác	0.38	0.46	1.54	1.75	1.73
Lợi thế thương mại	0	0	0	0	0
Nợ phải trả	251	231	263	280	314
Nợ ngắn hạn	251	126	123	140	173
Vay và nợ thuê ngắn hạn	137	67.2	56.8	64.5	75.3
Phải trả người bán ngắn hạn	51.2	33.4	30.1	36.9	17.9
Nợ dài hạn	0.26	105	140	140	140
Vay và nợ thuê dài hạn	0	105	140	140	140
Nguồn vốn chủ sở hữu	399	423	455	465	443
Vốn chủ sở hữu	399	423	455	465	443
Vốn điều lệ	339	339	380	380	380
Kinh phí và quỹ khác	0	0	0	0	0

(Nguồn: fireant.vn)